

KẾ HOẠCH CHI TIẾT NHÁNH 2: TRUNG THU

Thời gian thực hiện: 1 tuần (từ 16/9 đến 20/9/2024)

Giáo viên thực hiện: Nguyễn Thị Hương

* Thứ hai, ngày 16 tháng 9 năm 2004

Hoạt động học: VĐCB: "Ném xa bằng 1 tay "

Lĩnh vực: PTTC

I. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ định được hướng ném, biết đứng chân trước chân sau ,tay cầm túi cát ,đưa tay từ trước vòng ra sau, lên cao rồi ném mạnh túi cát về phía trước.
- Rèn kĩ năng ném xa theo hướng thẳng ,trẻ nhanh nhẹn khéo léo ,tự tin khi vận động
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động thể dục thể thao

II. Chuẩn bị:

- Xắc xô, phòng tập, túi cát,rổ, cờ,bao .
- Sân tập bằng phẳng ,thông thoáng

III.Tiến hành:

1. HD1: Khởi động

- Trẻ đi theo đội hình vòng tròn ,đi các kiểu đi
- Chuyển đội hình 3 hàng dọc -3 hàng ngang.

2. HD2: Trọng động

a. BPTTC: Tập 2 lần - 8 nhịp

- Tay 1: Hai tay đưa trước,lên cao
- Bụng 1: Đứng cúi gập người về phía trước ,tay chạm ngón chân
- Chân 1: Ngồi xổm đứng lên liên tục
- Bật 1: Bật tiến về phía trước
- ĐTNM: Động tác tay.

b. VĐCB: Ném xa bằng 1 tay

- Đội hình 2 hàng ngang hướng mặt vào nhau
- Cô giới thiệu đồ dùng và cho trẻ nêu ý tưởng vận động.
- Cô thống nhất vận động: Ném xa bằng 1 tay
- Gọi 1 trẻ lên tập - > Cô nhận xét.
- Cô tập mẫu lần 1

- Cô tập lần 2 + phân tích VD

+ CB: Có hiệu lệnh 1 tiếng sắc xô cô đứng trước vạch chuẩn (chân trái trước chân phải sau), tay phải cầm túi cát.

+ TH: Khi có hiệu lệnh 2 tiếng sắc xô ,cô cầm túi cát đưa ra trước ,xuống dưới , ra sau ,lên cao,dùng sức mạnh của vai và tay ,định hướng ném ,ném mạnh túi cát về phía trước .Sau đó đi về cuối hàng đứng

- Lần lượt 2 trẻ ở mỗi đội lên thực hiện. Cô sửa sai cho trẻ, động viên trẻ tập

- Lần 2 hai đội thi đua ném và cầm cờ vào ống

- Nhận xét và kiểm tra kết quả 2 đội.

- Củng cố: Tên VĐ?

c. TCVD: “Nhảy bao bố”

- Cách chơi:Các con chia làm 2 đội, đứng sau vạch , các con bước vào trong bao hai tay giữ miệng bao, nghe lệnh" xuất phát " bạn đứng đầu nhảy về đến đích thì bạn tiếp theo mới bắt đầu nhảy, cứ như vậy lần lượt đến bạn cuối cùng. Đội nào về đích trước đội đó chiến thắng

- Luật chơi: Bạn nào nhảy chưa đến đích quy định hoặc nhảy mà bỏ bao ra cũng bị phạm luật chơi là loại khỏi cuộc chơi .

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2,3 lần, sau mỗi lần chơi cô cho trẻ đổi bên và nhận xét tuyên dương trẻ.

- Cô nhận xét trẻ chơi

- Cô cho trẻ cất đồ dùng giúp cô

3. HĐ3: Hồi tĩnh

- Trẻ đi nhẹ nhàng quanh lớp học 1- 2 vòng

- Kết thúc tiết học

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

** Thứ ba, ngày 17 tháng 9 năm 2024*

Hoạt động học: So sánh, thêm, bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 6
Lĩnh vực: PTNT

I. Mục đích- yêu cầu

- Trẻ biết so sánh, thêm bớt, tạo sự bằng nhau trong phạm vi 6.
- Phát triển óc quan sát, khả năng ghi nhớ có chủ định cho trẻ. Rèn kĩ năng so sánh và thêm bớt trong phạm vi 6.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

II. Chuẩn bị:

- 1 số nhóm đồ dùng xung quanh lớp có số lượng trong phạm vi 6.
- Mỗi trẻ 6 chiếc đèn ông sao, 6 bánh trung thu, thẻ số từ 1- 6

III. Tiến hành

1. HĐ1: Ôn luyện đếm trong phạm vi 6.

- Trò chuyện với trẻ về chủ đề
- Cho trẻ đi thăm quan cửa hàng bán đồ trung thu
- Trẻ đếm số lượng đèn ông sao trong nhóm và đặt số tương ứng: 6 đèn ông sao, 4 bánh trung thu, 5 đầu kì lân...

2. HĐ2: So sánh, thêm bớt, tạo sự bằng nhau trong phạm vi 6.

- Cho trẻ lấy đồ dùng về chỗ ngồi. Hỏi trẻ trong rô đồ dùng đồ chơi có gì?
- Cho trẻ xếp 6 đèn ông sao thành hàng ngang.
- Xếp 5 chiếc bánh dưới đèn ông sao tương ứng 1- 1 từ trái sang phải.
- So sánh số lượng chiếc đèn ông sao và số lượng bánh. Số lượng nào nhiều hơn? Số lượng nào ít hơn?
- Số lượng đèn ông sao nhiều hơn là mấy?
- Muốn số lượng bánh bằng số lượng đèn ông sao phải làm thế nào?
- Trẻ thêm 1 cái bánh. Trẻ so sánh, đếm.
- Kiểm tra cá nhân, tổ, cả lớp. ->Đặt số tương ứng.
- Lần lượt thêm bớt. Trẻ so sánh và thực hiện thêm bớt, đặt số .
- Bớt số lượng bánh rồi đặt số biểu thị ở nhóm bánh.
- Bớt số lượng đèn ông sao và đếm.
- Cho trẻ lên lấy đèn ông sao để thêm bớt trong phạm vi 6.

3. HĐ3: Ôn luyện

- TC1: “Tạo nhóm đồ chơi chuẩn bị trung thu”:
 - + Trẻ tạo nhóm có số lượng bằng 6, ít hơn hoặc nhiều hơn 6 theo yêu cầu của cô.
 - + Cô quan sát, giúp đỡ trẻ
- TC2: “Kết bạn”:
 - + Cho trẻ chơi kết bạn có số lượng bằng 6, ít hơn hoặc nhiều hơn 6 theo yêu cầu của cô
 - Cô quan sát, nhận xét sau mỗi lần chơi- Kết thúc tiết học

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

** Thứ tư, ngày 18 tháng 9 năm 2024*

Hoạt động học: KNCH bài hát: “Chiếc đèn ông sao” Lĩnh vực: PTTM

I. Mục đích- yêu cầu:

- Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung bài hát. Hát đúng giai điệu bài hát
- Trẻ biết hát nối tiếp các đoạn của bài hát và hát to, hát nhỏ đúng giai điệu bài hát.
- Giáo trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động tập thể, quý mến bạn bè...

II. Chuẩn bị:

- Nhạc bài hát “Chiếc đèn ông sao”, “Vàng trắng cổ tích”
- Mũ chóp...

III. Tiến hành:

1. HĐ1: Gây hứng thú

- Cô đọc câu đố về trung thu cho trẻ trả lời
 - Bạn nào biết về ngày trung thu kể cho cô và các bạn cùng nghe?
 - Trung thu thường diễn ra các hoạt động gì?
- => Trung thu là tết của thiếu nhi, vào ngày trung thu trẻ em được múa hát, xem kì lân và tặng quà
- Cô dẫn dắt giới thiệu bài hát “Chiếc đèn ông sao”

2. HĐ2: Dạy hát “Chiếc đèn ông sao”- Phạm Tuyên

- Cô hát L1 có nhạc thể hiện giai điệu nhịp nhàng ,tình cảm của bài hát.
- Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì? của nhạc sỹ nào?
- Giảng nội dung bài hát: Vào những ngày rằm tháng tám các bạn nhỏ thường cầm những chiếc đèn ông sao đi để phá cỗ và cùng nhau múa hát dưới ánh trăng rằm đầy

- Cô hát 2-3 lần không nhạc
- Dạy trẻ hát từng câu
- Cho cả lớp hát/ tổ hát
- Cho trẻ hát theo nhóm hát nối tiếp lời 1 và lời 2 của bài hát(Nhóm bạn tổ 1 hát lời 1 nhóm bạn tổ 2 hát lời 2.)
- Cho cá nhân trẻ hát. (Khi trẻ hát cô chú ý sửa sai về giai điệu hoặc lời ca cho trẻ khuyến khích trẻ hát thể hiện sự nhịp nhàng của bài hát.)

- Cùng cổ hời tên bài hát, tên tác giả

3. HĐ3: TCÂN: Ai nhanh nhất

- Luật chơi: Trẻ nào đoán chưa đúng thì phải nhảy lò cò xung quanh lớp.
- Cách chơi: Cô dùng mũ chóp che mặt trẻ, sau đó cô mời một bạn khác đứng lên hát, sau đó ngồi xuống. Cô hỏi bạn đội mũ chóp vừa nghe bạn nào hát, cho trẻ đoán tên, trẻ đoán đúng cả lớp vỗ tay hoan hô và tiếp tục cô mời trẻ khác lên chơi.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi từ 2- 3 lần nhận xét, động viên trẻ sau mỗi lần chơi

4. HĐ4: Hát nghe “Vàng trắng cổ tích” -Phạm Đăng Phương

- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả
- Cô hát lần 1 không nhạc + Cử chỉ điệu bộ
- Giảng nội dung bài hát: Ca khúc “Vàng trắng cổ tích” là một sáng tác của nhạc sĩ Phạm Đăng Phương và được thể hiện bởi rất nhiều các bạn nhỏ. Ca khúc có giai điệu vui tươi, nhộn nhịp nói về vàng trắng cổ tích, có chị hường và chú cuội. Đây cũng là bài hát được nhiều bạn nhỏ hát vào dịp tết Trung Thu đây các con ạ.
- Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì? Của nhạc sỹ nào?
- Cô hát kết hợp L2 kết hợp với nhạc múa minh họa
- Trẻ hát múa cùng cô
- Cô nhận xét khen trẻ, kết thúc tiết học

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

Hoạt động học: Dạy trẻ thuộc thơ: “Trăng ơi, từ đâu đến”
Lĩnh vực: PTNN

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ thuộc bài thơ và nhớ tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ
- Rèn ngôn ngữ nói rõ ràng, mạch lạc và phát triển vốn từ cho trẻ.
- Qua bài thơ giáo dục trẻ biết yêu thiên nhiên và mọi vật xung quanh mình

II. Chuẩn bị

- Tranh thơ minh họa.

III. Tiến hành

1. HĐ1: Gây hứng thú

- Cô đọc câu đố về mặt trăng: “Đêm rằm tròn vành vạch
Toả ánh vàng khắp nơi
Những đêm nào trở khuyết
Trông giống con thuyền trôi” (là gì?) (Mặt trăng)
- Dẫn dắt giới thiệu vào bài thơ “Trăng ơi từ đâu đến”

2. HĐ2: Dạy thơ “Trăng ơi, từ đâu đến”- Trần Đăng Khoa

- Các con ạ. Chú Trần Đăng Khoa cũng viết một bài thơ nói về vẻ đẹp của trăng, đó là bài “Trăng ơi từ đâu đến”. Cô cùng các con đọc bài thơ nhé.
- Cô đọc bài thơ lần 1, chú ý thể hiện giọng điệu, ngắt, đúng câu, đúng nhịp để trẻ cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ
- Cô giảng nội dung: Trăng ở trên trời cao nhưng rất thân thiết và gần gũi với chúng ta, từ thành phố đến làng quê, đến vùng biển xa xôi ở đâu cũng thấy trăng. Trăng là vẻ đẹp của thiên nhiên, tác giả đã dùng những hình ảnh rất đẹp để miêu tả: trăng như quả chín, tròn như mắt cá, bay như quả bóng.
- Cô hỏi trẻ cô vừa đọc bài thơ gì? Bài thơ do ai sáng tác?
- Cô đọc lần 2: Cô đọc thơ kết hợp tranh minh họa.
- Cô giải thích từ “Lơ lửng” là lưng chừng không cao, không thấp.
- Cô cho trẻ đọc cùng cô 2 - 3 lần.
- Cô cho tổ, nhóm, cá nhân đọc, trẻ thi đua nhau thể hiện tình cảm qua bài thơ. Cô chú ý hướng dẫn trẻ thể hiện tình cảm của mình qua bài thơ.
- Cô chú ý sửa sai cho trẻ. < Chú ý: Luyện đọc cho những trẻ đọc nhỏ, chưa rõ lời... >
- Cô cho cả lớp đọc theo hình thức giọng đọc to - nhỏ, đọc luân phiên nhau.

3. HĐ3: Đàm thoại

- Cô vừa đọc cho chúng mình nghe bài thơ gì? Do ai sáng tác?
- Bài thơ miêu tả ánh trăng như thế nào? Tác giả đã tưởng tượng ánh trăng đến từ đâu?

- Ánh trăng đến từ cánh rừng được miêu tả như thế nào?

- Ở khổ thơ thứ 2 tác giả ví trăng tròn như thế nào?

- Ánh trăng đến từ biển được tác giả miêu tả như thế nào?

=> Cô khái quát: Trăng là vẻ đẹp của thiên nhiên tác giả đã dùng những hình ảnh rất đẹp như Trăng như quả chín, tròn như mắt cá, bay như quả bóng ... để nói về ông trăng. Các con phải biết yêu quý, giữ gìn thiên nhiên, mọi vật xung quanh mình.

- Kết thúc tiết học.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

** Thứ sáu, ngày 20 tháng 9 năm 2024*

Hoạt động học: Làm đèn lồng Trung Thu (EDP)

Lĩnh vực : PTTM

I. Các lĩnh vực hướng tới:

E1. Khoa học: Khám phá chất liệu làm khác nhau như nilon, bìa cứng, giấy và cách chúng tương tác với ánh sáng.

E2. Công nghệ: Trẻ sử dụng các công cụ như kéo, băng dính và đèn LED nhỏ để tạo ra đèn lồng, internet tra cứu các mẫu đèn lồng

E3. Kỹ thuật: Trẻ học cách thiết kế đèn lồng từ các nguyên vật liệu đã chọn, cắt, dán và lắp ráp các phần của đèn lồng. Trẻ phải tìm cách khắc phục các vấn đề phát sinh trong quá trình làm đèn lồng, làm thế nào để đèn lồng chắc chắn và đẹp mắt.

E4. Toán học: Trẻ học cách đo khoảng cách, chiều cao, chiều dài, chiều rộng của các phần đèn lồng để đảm bảo các phần khớp với nhau.

E5. Nghệ thuật: Trẻ sử dụng màu sắc và hình dạng khác nhau để tạo ra sản phẩm độc đáo.

*** Ngôn ngữ, chữ viết:** Nghe hiểu, biểu đạt, kí hiệu

III. Chuẩn bị:

- Nguyên liệu làm thân đèn: Chai nhựa lavi, cocacola to có nắp, hộp sữa, hộp nhựa...
- Nguyên liệu làm cán: que tre, que gỗ, que nhựa...
- Nguyên liệu kết dính: hồ dán, băng dính 2 mặt, nắn dính...
- Phương tiện: Kéo, dao, súng nắn,....
- Nguyên vật liệu trang trí: bìa màu, giấy thủ công, đèn can, bút sáp, bút dạ các màu, vải vụn, dây len, đèn led.....

IV. Cách tiến hành.

Bước 1: Hỏi

- Cô tạo tình huống cho trẻ xem một số hoạt động đón tết trung thu
- Các con có nhận xét gì?
- Chúng mình sẽ làm đèn lồng để đón trung thu nhé
- Các con đã đi rước đèn bao giờ chưa?
- Cho trẻ xem đèn lồng thật
- Đàm thoại về cấu tạo của đèn lồng.
- Tiêu chí của sản phẩm:
- Đủ bộ phận (tay cầm, thân đèn và đuôi đèn).
- Trang trí thân đèn theo quy tắc AB.

Bước 2: Tưởng tượng

- Cô đặt câu hỏi, gợi ý giúp trẻ đưa ra ý tưởng.
- Các con suy nghĩ xem làm đèn lồng phải cần có những gì?
- Phần lồng đèn con định làm bằng gì?
- Con sẽ chọn nguyên liệu gì để làm tạo ra ánh sáng của đèn?
- Tay cầm theo con nên chọn nguyên liệu gì?
- Con sẽ trang trí đèn lồng như thế nào?
- Con sẽ dùng cái gì để gắn kết các phần của đèn lồng lại với nhau.

Bước 3: Thiết kế

- Trẻ chia về hoạt động tại các nhóm
- Thảo luận và vẽ bản thiết kế
- Bàn bạc và chọn nguyên vật liệu
- Thảo luận cách làm
- Phân công công việc

Bước 4: Chế tạo

- Trẻ chế tạo theo bản thiết kế đã vẽ
- Cô hỗ trợ trẻ đục lỗ thân đèn để luồn dây
- Trẻ thử nghiệm và điều chỉnh nếu cần thiết

Bước 5: Cải tiến

- Cô gợi ý bằng các câu hỏi cho từng nhóm lên chia sẻ về sản phẩm.
- Con làm như thế nào?
- Cô và trẻ nhận xét về sản phẩm của trẻ so với bản thiết kế "Tạo cơ hội cho các nhóm hỏi và phản biện lại về sản phẩm của mình"
- Cô kết luận: Như vậy các nhóm đã đều làm được những chiếc đèn lồng rất xinh xắn đúng theo tiêu chí đã đề ra.
- Sau khi làm được chiếc đèn lồng con cảm thấy như thế nào?
- Nếu được làm lại thì con có thay đổi gì không?
- Giáo viên nhận xét và kết thúc giờ học

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

NGƯỜI DUYỆT

Nguyễn Thị Lan Hương

NGƯỜI SOẠN

Nguyễn Thị Hương

